

Sà duyệt
Smell

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai An

Giáo viên: Nguyễn Hồng – Phạm Thủy

Hoạt động	Thời gian				Mục tiêu
	TUẦN 1 (01/9 - 05/9)	TUẦN 2 (06/9 - 12/9)	TUẦN 3 (13/9 - 19/9)	TUẦN 4 (20/9 - 26/9)	
Đón trẻ	* Cô đón trẻ: Ân cần niềm nở. Cô nhắc trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ, khi đến lớp. Tạo tâm thế vui vẻ khi trẻ đến lớp. - Cô dạy trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định - Trao đổi với phụ huynh về đặc điểm, thói quen của trẻ. - Lựa chọn góc chơi yêu thích để chơi - Nghe nhạc				3, 10, 13, 35, 37, 41, 46,52,57, 61, 62,67 2, 36, 40
Thể dục sáng	* Địa điểm: Trong lớp: Dụng cụ: Quả bóng. Tập thể dục theo nhạc chung của trường (T3, T4, T5) * Thứ 2 hàng tuần chào cờ 1. Khởi động: - Khởi động khớp háng- cổ - Xoay cổ tay- cổ chân - Khởi động tay- chân 2. Trọng động: - Tay chân phối hợp - Bật nhảy 3. Điều hòa: - Di chuyển chậm - Thả lỏng tay- chân * Thứ 2, 6 tập dân vũ Việt Nam ơi!				

Trò chuyện		- Tuần 3: Trò chuyện chủ đề: Trường mầm non số 6: + Cô ghi lại những điều trẻ nói vào bảng câu hỏi định hướng: + <i>Con thấy gì khi đến trường?</i> + <i>Con nghĩ gì về cô và các bạn?</i> + <i>Con muốn biết điều gì khi đến lớp?</i> - Thông qua những buổi học, vào mỗi buổi sáng tiếp theo cô cho trẻ trả lời lại các câu hỏi và đánh dấu những câu hỏi đã trả lời được. - Tuần 4: Trò chuyện chủ đề: Lớp học của bé: - Khi đi học con thích chơi với bạn nào nhất? - Tại sao con thích chơi với bạn đó? - Mô tả về hình dáng của bạn? - Những việc làm tốt và không tốt cho khi chơi với bạn - Khi đến lớp con thích chơi ở góc chơi nào nhất? - Xem video về ngày khai giảng - Xem clip về các góc chơi ở lớp - Trò chuyện về gia đình trẻ, trẻ biết tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. - Trẻ biết địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình (MT 37)				
Hoạt động học	Thứ 2	Nghỉ lễ	Rèn nề nếp hoạt động	PTVĐ Đi chạy theo cô	PTVĐ Đi trong đường hẹp TCVĐ: Bắt bướm (MT 2)	
	Thứ 3	Nghỉ lễ	Rèn nề nếp hoạt động	KHÁM PHÁ Trường Mầm non Số 6 của bé	KHÁM PHÁ Lớp học của bé (MT 36)	

	Thứ 4	Rèn nề nếp hoạt động	Rèn nề nếp hoạt động	HĐ TẠO HÌNH Tô màu đồ chơi của bé (M)	HĐ TẠO HÌNH Tô màu trang phục bạn trai bạn gái (M)	
	Thứ 5	Khai giảng	Rèn nề nếp hoạt động	LQVT Nhận biết phân biệt 1 và nhiều	LQVT Xếp tương ứng 1-1	
	Thứ 6	Rèn nề nếp hoạt động	Rèn nề nếp hoạt động	HĐ ÂM NHẠC - DH: Trường chúng cháu là trường mầm non - TC: Ai đoán giỏi	LQ VĂN HỌC Thor: Bạn mới (Đa số trẻ chưa biết)	
Hoạt động ngoài trời		Rèn nề nếp hoạt động	Rèn nề nếp hoạt động	*HĐCMBĐ: - Tham quan các phòng chức năng, các lớp học tầng 1,2,3, 4 quan sát góc thiên nhiên, các đồ chơi ngoài trời, quan sát tranh ảnh, bảng biểu, ký hiệu trong khuôn viên của trường. - Trò chuyện về những quy định nơi công cộng + Làm thí nghiệm vật chìm - vật nổi	*HĐCMBĐ: - Quan sát bạn trai, bạn gái trong lớp của mình - Vẽ lại bóng nắng của bạn trên sân trường. Hãy đoán xem tờ là ai? Đoán bóng của bạn. - Trò chuyện những điều làm bé vui khi đến lớp, những điều bé không nên làm khi đến lớp + Giao lưu trò chơi giữa các tổ. (Chó sói xấu tính)	

		+ Giao lưu trò chơi (Cáo và thỏ) với lớp C2. PTVĐ Bò theo hướng thẳng *TCVD: - Chim bay, cò bay - Mèo đuổi chuột. - Bé và cái bóng của mình - Ném bóng vào rổ - Mèo và chim sẻ *Chơi theo ý thích - Chơi các đồ chơi ở sân trường. cầu trượt, trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong * Hoạt động tập thể, giao lưu: Lau lá cây, tưới cây ngoài sân trường	* TCVD: - Tìm bạn thân, - Bật ô. - Làm theo tín hiệu. - Bắt chước tạo dáng. - Cáo và thỏ * Chơi theo ý thích - Chơi các đồ chơi ở sân trường. cầu trượt, trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong * Hoạt động tập thể, giao lưu: Lau lá cây, tưới cây ngoài sân trường	
Hoạt động góc	* Rèn nề nếp của giờ hoạt động (Tuần 1,2) * Góc trọng tâm: * Góc xây dựng (T3): Xây trường mầm non của bé. Trẻ dùng gạch xộp, thảm cỏ, thảm hoa để xây dựng trường Mầm non số 6. (Cô đưa ra các thử thách cho trẻ thực hiện – Trẻ biết cách xếp hàng rào, lắp ghép đồ chơi thành trường mầm non) + Chuẩn bị: Gạch xộp, thảm cỏ, hoa, đồ chơi lắp ghép, đu quay cầu trượt.... + Kỹ năng: Trẻ biết dùng gạch, thảm cỏ đồ chơi lắp ghép xây dựng trường Mầm non số 6			

	* Góc kỹ năng (T4) : Hướng dẫn trẻ cách cất gói, cách gấp chiếu. + Chuẩn bị: Gói, chiếu + Kỹ năng: Trẻ biết cách gấp chiếu, cất gói đúng nơi qui định. * Góc phân vai: + Gia đình: Cùng bé chuẩn bị: Balo, quần áo cho bé đến trường đón năm học mới. + Bán hàng: Đồ chơi trung thu (Trống, mặt nạ, đèn ông sao); đồ dùng, đồ chơi của bé trong trường mầm non (Balo, bút màu...) một số đồ dùng đồ chơi, các loại thực phẩm hoa quả đồ dùng gia đình, trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi, hoa, quả...(MT 41) * Góc sách truyện: Xem sách tranh, truyện, tranh sưu tầm về hoạt động của lớp và trường Mầm non số 6. * Trò chơi học tập: - Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí 4 phía (Trên, dưới, trước, sau) của đối tượng trong không gian so với bản thân; nhận biết tay phải - tay trái của bản thân (MT 35) - TCHT: Khoanh vào nhóm con vật có số lượng là 1 và gọi tên con vật (tr.9) - TCHT: Tìm và nối cặp con vật mẹ - con cho phù hợp. Khoanh vào các con vật biết bơi (tr.15) * Góc khám phá: - Lập bảng: Một ngày đến trường của bé - Lập bảng: Cô giáo và các bạn của bé - Bộ sưu tập “Đồ chơi trung thu của bé” *Thực hành các kỹ năng: Trẻ học gấp, học xúc đồ, bé tập quét rác, bé học cuộn, tìm hiểu sức hút của nam châm... * Góc nghệ thuật: + HĐ Âm nhạc: Hát và sử dụng làm quen một số dụng cụ: Xắc xô, song loan các bài hát về Tết trung thu, trường mầm non, cô giáo và các bạn: Đêm trung thu, chiếc đèn ông sao, trường chúng cháu là trường mầm non, em đi mẫu giáo, em đến trường mầm non + Tạo hình: Vẽ, tô màu, dán, in họa tiết trang trí đồ chơi góc âm nhạc, trường mầm non, đồ chơi ngoài trời, trong lớp.	
--	--	--

	* Góc Steam: Cô chuẩn bị một số đồ dùng ống hút, mi ka trong, đất nặn, cành cây khô, băng dính, kéo... các nguyên vật liệu cho trẻ chơi theo ý thích từ những nguyên vật liệu đã có. Cô đưa ra những thử thách phù hợp khả năng của trẻ * Góc thiên nhiên: chăm sóc cây (Nhặt lá vàng, tưới cây...) * Góc vận động: Kiểm soát được vận động (MT 3) - Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - Chạy liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Thực hành: Mời cô, bạn khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch, không làm rơi vãi cơm. - Tại sao phải rửa tay bằng xà phòng. - Cầm bát thìa, bẻ bát, cất bát => cách xúc cơm - Cách mời cơm trước khi ăn (Ở lớp, ở nhà) - Súc miệng nước muối sau khi ăn. - Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đun sôi. (MT 13) - Ăn hết suất, đa dạng các món ăn, biết ăn để chóng lớn khỏe mạnh và chấp nhận nhiều loại thức ăn khác nhau (MT 10) - Biết ăn một số món ăn không gây hại cho sức khỏe - Bé giúp cô xếp gối. - Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi rửa tay lau mặt.				
Rèn kỹ năng tự phục vụ	- Cất giày dép - Cất ba lô, cất giày dép đúng nơi quy định.				
Hoạt động chiều	Rèn nề nếp hoạt động	Rèn nề nếp hoạt động	- LQVH: Thơ: Cô dạy - Hướng dẫn trẻ cách lấy nước uống - Rèn trẻ nhận ký hiệu ca cốc	- HD ÂM NHẠC + DH: Em đi mẫu giáo +NH: Em đến trường mầm non - Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của	

			- Rèn trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép - Rèn trẻ cách đi cầu thang - Hướng dẫn trẻ cách mở vở - gấp vở - Hướng dẫn trẻ bỏ rác đúng nơi qui định - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định Làm quen câu truyện: Mỗi người một việc * Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội (MT 61) - Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. - Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở - Chú ý nghe cô nói, bạn nói * Quan tâm đến môi trường (MT 62) Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây. Bỏ rác đúng nơi quy định.	bản thân như: Thăm ông bà, đi chơi, xem phim...(MT 46) - Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh (MT 52) - Thể hiện ý thức về bản thân nói được điều bé thích, không thích (MT 57) + Chơi các trò chơi trải nghiệm nhắm mắt mở mắt: nhắm mắt tìm đường, nhắm mắt đập bóng - Show and tell nội dung câu chuyện “Làm thế nào để các bạn thích chơi với mình” - Trò chơi: + Hãy đoán xem tớ là ai? + Đoán bóng của bạn. - Thứ 5 hàng tuần dọn dẹp vệ sinh góc, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp. - Thứ 6 tuần 4: Kết thúc chủ đề	
--	--	--	--	---	--

			- Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. (MT 67) + Trường chúng cháu đây là trường mầm non, vui đến trường, chiếc đèn ông sao - Nghe: Ông trăng xuống chơi, đêm trung thu, vầng trăng cỏ tích - Thứ 5 hàng tuần dọn dẹp vệ sinh góc, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan. - Chơi theo ý thích		
Sự kiện	Khai giảng	Rèn nề nếp	Trường mầm non Số 6 của bé	Lớp học của bé	
Đánh giá kết quả thực hiện	ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU: GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT MT 2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Đi kiễng gót liên tục 3m. 				

GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MT 36: Nhận biết bản thân, trường lớp mầm non

Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện

Nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện

.....

.....

.....

MT 40: Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”

.....

.....

.....

.....

Đánh giá để điều chỉnh nội dung hoạt động tháng sau.

*** Ưu điểm:**

.....

.....

[illegible]

MỤC TIÊU THỰC HIỆN VÀ MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON LỚP MGB C3

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

MT 2: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:

- Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).
- Đi kiễng gót liên tục 3m.

MT 3: Kiểm soát được vận động:

- Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.
- Chạy liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.

MT 10: Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận nhiều loại thức ăn khác nhau

MT 13: Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

MT 35: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí 4 phía (Trên, dưới, trước, sau) của đối tượng trong không gian so với bản thân; nhận biết tay phải - tay trái của bản thân.

MT 36: Nhận biết bản thân, trường lớp mầm non

Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện

Nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện

MT 37: Nhận biết gia đình và cộng đồng

Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.

Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT40: Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”

MT 41: Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi, hoa, quả...

MT 46: Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim...

MT 52: Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.

***GIÁO DỤC TCKNXH**

MT 57: Thể hiện ý thức về bản thân

Nói được điều bé thích, không thích

MT 61: Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội

- Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.
- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...
- Chú ý nghe khi cô, bạn nói
- Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ

MT 62: Quan tâm đến môi trường

- Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.
- Bỏ rác đúng nơi quy định.

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

MT 67: Vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.

